

Số: 10 /HD-TLĐ

Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2026

HƯỚNG DẪN

Tuyên truyền và triển khai thực hiện một số Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị

Thực hiện Hướng dẫn số 04-HD/BTGTW ngày 27/8/2026 của Ban Tuyên giáo Trung ương về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện một số Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn công tác tuyên truyền và triển khai thực hiện trong hệ thống Công đoàn như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền sâu rộng, kịp thời những nội dung cơ bản, cốt lõi, những điểm mới của các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị đến cán bộ công đoàn, đoàn viên và người lao động.

- Tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong hệ thống Công đoàn, góp phần đưa chủ trương, đường lối của Đảng nhanh chóng đi vào cuộc sống. Gắn việc tuyên truyền, triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn, nhất là công tác đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

- Cổ vũ cán bộ, đoàn viên, người lao động phát huy tinh thần trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo, thi đua lao động, sản xuất, công tác, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

- Công tác tuyên truyền phải kịp thời, thiết thực, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ tiếp cận, phù hợp với từng đối tượng cán bộ, đoàn viên và người lao động.

- Tập trung tuyên truyền những nội dung cốt lõi, điểm mới, những vấn đề liên quan trực tiếp đến hoạt động công đoàn và đời sống, việc làm của người lao động; tránh trùng lặp với nội dung đã được quán triệt tại Hội nghị toàn quốc.

- Đổi mới mạnh mẽ phương thức tuyên truyền, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, sử dụng hiệu quả các nền tảng truyền thông của tổ chức Công đoàn.

II. VĂN BẢN NGHỊ QUYẾT, CHỈ THỊ CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Tập trung nghiên cứu, học tập, quán triệt các văn bản sau:

1. Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 22/8/2026 về “chiến lược công tác tư tưởng trong bối cảnh mới”.

2. Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 22/8/2026 về “phát huy tính tiên phong, gương mẫu, tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong kỷ nguyên mới”.

3. Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 02/8/2026 về “công tác người Việt Nam ở nước ngoài”.

4. Nghị quyết về “phát triển vùng và tổ chức không gian phát triển quốc gia trong giai đoạn mới”.

5. Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 22/8/2026 về “phát triển du lịch Việt Nam trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong kỷ nguyên mới”.

6. Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 13/7/2026 về “Đẩy mạnh học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn phát triển mới”.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Nội dung tuyên truyền

1.1. Tuyên truyền những nội dung cơ bản của Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị được ban hành: Trong đó làm rõ cơ sở lý luận, thực tiễn, mục đích, ý nghĩa. Qua đó khẳng định các Nghị quyết, Chỉ thị là sự cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, có ý nghĩa quan trọng trong tiếp tục hoàn thiện chủ trương, đường lối của Đảng trên các lĩnh vực then chốt; góp phần thống nhất nhận thức và hành động trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân; củng cố nền tảng tư tưởng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng; phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên; tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; phát huy nguồn lực người Việt Nam ở nước ngoài; phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn; tổ chức lại không gian phát triển và khơi dậy động lực, khát vọng phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

1.2. Tuyên truyền những nội dung cơ bản, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương được nêu trong các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị; trong đó làm rõ những nội dung mới, cốt lõi, trọng tâm: (1). Chiến lược công tác tư tưởng, tạo chuyển biến căn bản trong năng lực lãnh đạo tư tưởng của Đảng trong môi trường số, công tác tư tưởng chủ động, sắc bén, thuyết phục, hiệu quả, góp phần củng cố niềm tin, thống nhất trong Đảng, đồng thuận xã hội, tạo động lực phát triển đất nước. (2). Phát huy tính tiên phong, gương mẫu, tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của cán bộ, đảng viên phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, sự quản lý của Nhà nước; sự giám sát của Nhân dân. (3). Quan điểm người Việt Nam ở nước ngoài là bộ phận không tách rời của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, là một trong những nguồn lực chiến lược quan trọng, góp phần nâng cao sức mạnh tổng hợp quốc gia... (4) Làm rõ phát triển vùng và tổ chức không gian phát triển quốc gia trong giai đoạn mới, nhằm kiến tạo các động lực tăng trưởng và mô hình kinh tế hiện đại...; (5) Phát triển du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, là một động lực tăng trưởng mới của đất nước, góp phần hiện thực mục tiêu tăng trưởng hai con số; lấy văn hóa làm nền tảng cốt lõi...; (6) Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc học tập, thực hành

tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh; xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên của cả hệ thống chính trị và mỗi cán bộ, đảng viên. Học tập, thực hành theo Bác phải gắn với trách nhiệm nêu gương, đạo đức công vụ, phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, gần dân, sát dân, vì dân.

1.3. Tuyên truyền, quán triệt sâu sắc nội dung phát biểu chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt, triển khai thực hiện một số Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị; làm rõ những quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm và yêu cầu đặt ra đối với từng cấp, từng ngành, từng địa phương, cơ quan, đơn vị; trên cơ sở đó cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch và giải pháp tổ chức thực hiện phù hợp, hiệu quả.

1.4. Tuyên truyền quá trình cụ thể hóa và triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị tại các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; việc xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch hành động bảo đảm kịp thời, đồng bộ, sát thực tiễn, rõ mục tiêu, nhiệm vụ và trách nhiệm. Chú trọng tuyên truyền việc cụ thể hóa gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện; việc thể chế hóa của Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền thành luật, nghị quyết, nghị định, thông tư và quá trình tổ chức thực hiện tại cơ sở.

1.5. Tuyên truyền phản ánh kết quả triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trong Nghị quyết, Chỉ thị; những chuyển biến về nhận thức, hành động, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và đoàn viên và người lao động; quyết tâm chính trị, sự chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; những kết quả nổi bật trên các mặt, các nội dung trọng tâm, qua đó góp phần đưa các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng đi vào cuộc sống. Chú trọng biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu, gương người tốt, việc tốt, mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả; đồng thời chủ động nắm bắt, phân tích tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, tăng cường đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thông tin xuyên tạc các Nghị quyết, Chỉ thị và chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Hình thức tuyên truyền

- Tổ chức quán triệt, học tập, gắn quán triệt với xây dựng chương trình, kế hoạch hành động của cấp ủy, cơ quan, đơn vị; xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình và trách nhiệm thực hiện các Nghị quyết.

- Đẩy mạnh tuyên truyền trên báo chí, phát thanh - truyền hình, cổng/trang thông tin điện tử công đoàn; tăng tuyến tin, bài, chuyên trang, chuyên mục; chú trọng các sản phẩm truyền thông đa phương tiện, truyền thông số.

- Tuyên truyền trên nền tảng số, mạng xã hội chính thống tăng cường các nội dung ngắn gọn, dễ tiếp cận, phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Tuyên truyền thông qua hoạt động văn hóa, văn nghệ, triển lãm, cuộc thi tìm hiểu; văn học và các sản phẩm nghệ thuật có chất lượng...

- Tăng cường tuyên truyền cổ động trực quan (pano, áp phích, khẩu hiệu...); bảo đảm trang trọng, thẩm mỹ, phù hợp không gian văn hóa và mỹ quan tại trụ sở các cơ quan, đơn vị, ...

- Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, đặc biệt là phong trào “Lao động giỏi, Năng suất cao, Thu nhập tốt” giai đoạn 2026 - 2031 gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng Đảng, phát triển kinh tế - xã hội, chăm lo đời sống của đoàn viên, người lao động và hoạt động kỷ niệm những ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước và tổ chức Công đoàn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

1.1. Ban Quan hệ lao động

- Là đầu mối tham mưu Ban Thường vụ Tổng Liên đoàn chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi và đôn đốc việc tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị trong hệ thống Công đoàn.

- Nghiên cứu nội dung, sáng tạo các sản phẩm truyền thông phục vụ công tác tuyên truyền; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số và các phương thức truyền thông phù hợp với đặc điểm của đoàn viên, người lao động.

- Theo dõi, nắm tình hình tư tưởng, tâm trạng, dư luận xã hội trong đoàn viên, người lao động liên quan đến việc triển khai các Nghị quyết, Chỉ thị; kịp thời tổng hợp những vấn đề phát sinh, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp xử lý, định hướng thông tin khi cần thiết.

1.2. Các ban, đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc Tổng Liên đoàn

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực công tác được giao và đặc điểm của đơn vị, chủ động tổ chức tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết, Chỉ thị có liên quan; bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Gắn việc tuyên truyền các Nghị quyết, Chỉ thị với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn, sản xuất, kinh doanh và các chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; chú trọng chuyển hóa nội dung Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị thành những nhiệm vụ, giải pháp và việc làm cụ thể.

- Chủ động phát hiện, giới thiệu và nhân rộng các mô hình, cách làm hay, sáng kiến, điển hình tiên tiến trong thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị, nhất là những mô hình gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động Công đoàn, chăm lo, đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

2. Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương; Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn

- Căn cứ Hướng dẫn này, xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện phù hợp, thiết thực, hiệu quả; xác định rõ nội dung trọng tâm, đối tượng, hình thức, thời gian và trách nhiệm tổ chức thực hiện.

- Chỉ đạo công đoàn trực thuộc tổ chức tuyên truyền đến cán bộ công đoàn, đoàn viên, công nhân, viên chức, người lao động bằng hình thức phù hợp; ưu tiên tuyên truyền trực tiếp tại cơ sở, nơi làm việc, doanh nghiệp, đồng thời phát huy

hiệu quả các phương tiện truyền thông, nền tảng số và mạng xã hội của tổ chức Công đoàn.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền, triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị với các chương trình, kế hoạch công tác Công đoàn, các phong trào thi đua yêu nước, các hoạt động chăm lo, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; tạo chuyển biến rõ nét từ “tuyên truyền, phổ biến” sang “hành động, kết quả và sản phẩm cụ thể”.

- Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm trạng, dư luận của cán bộ công đoàn, đoàn viên và người lao động; kịp thời cung cấp thông tin chính thống, giải thích, định hướng những vấn đề được quan tâm; không để thông tin sai lệch, thiếu chính xác ảnh hưởng đến nhận thức và việc tổ chức thực hiện.

- Chủ động phát hiện, biểu dương, giới thiệu và nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả, sáng kiến và điển hình tiên tiến trong tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị.

Đề nghị các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương; Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn nghiêm túc triển khai và báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (qua Ban Quan hệ lao động) cùng với báo cáo định kỳ về công tác tuyên giáo công đoàn.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Trung ương (để báo cáo);
- BTT UBTW MTTQ VN (để báo cáo);
- Đ/c Chủ tịch TLĐ (để báo cáo);
- Các LĐLĐ tỉnh, TP; CĐ ngành TƯ và tương đương; CĐ TCty trực thuộc TLĐ;
- Công TTĐT CĐVN;
- Lưu: VT, QHLD.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH



Thái Thu Xương

HƯỚNG DẪN

**Nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện
một số Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị**

Thực hiện nhiệm vụ Bộ Chính trị, Ban Bí thư giao, Ban Tuyên giáo Trung ương hướng dẫn cụ thể việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện một số Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị, gồm: (1) Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 22/8/2026 về “chiến lược công tác tư tưởng trong bối cảnh mới”; (2) Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 22/8/2026 về “phát huy tính tiên phong, gương mẫu, tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong kỷ nguyên mới”; (3) Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 02/8/2026 về “công tác người Việt Nam ở nước ngoài”; (4) Nghị quyết về “phát triển vùng và tổ chức không gian phát triển quốc gia trong giai đoạn mới”; (5) Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 22/8/2026 về “phát triển du lịch Việt Nam trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong kỷ nguyên mới”; (6) Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 13/7/2026 về “Đẩy mạnh học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phong pháp, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn phát triển mới”, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thống nhất nhận thức, tạo đồng thuận, nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy các cấp, địa phương, cơ quan, đơn vị để tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị bảo đảm kịp thời, đồng bộ, bài bản, khoa học, đúng trọng tâm, đúng tiến độ, làm cho mỗi cán bộ, đảng viên hiểu rõ, tin tưởng và tự giác thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị với tinh thần học để làm, quán triệt để hành động, quyết tâm đưa các Nghị quyết, Chỉ thị nhanh chóng đi vào cuộc sống. Khắc phục triệt để tình trạng Nghị quyết, Chỉ thị đã có, thể chế đã đầy đủ nhưng các cấp không nắm được, không quán triệt, không triển khai thực hiện.

- Góp phần giúp cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên cụ thể hóa đầy đủ, sâu sắc, toàn diện các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết, Chỉ thị thành kế hoạch, chương trình hành động cụ thể, phù hợp và sát với thực tiễn, bảo đảm thực hiện thắng lợi các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị.

2. Yêu cầu

- Việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị cần bám sát sự chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, cấp ủy đảng các cấp, bảo đảm tổ chức thực hiện đồng bộ, nghiêm túc, thực

chất, thường xuyên, liên tục từ Trung ương tới cơ sở, gắn chặt với việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của từng đảng bộ địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để đổi mới nội dung, hình thức quán triệt, tuyên truyền triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị; chú trọng tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, môi trường số, hệ thống thông tin của Đảng và hệ thống thông tin cơ sở; kịp thời cung cấp thông tin chính thống, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội; kiên quyết đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc, lợi dụng việc ban hành và tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị để chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa.

- Người đứng đầu cấp ủy các cấp chịu trách nhiệm trực tiếp về chất lượng nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC NGHIÊN CỨU, HỌC TẬP, QUÁN TRIỆT VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT, CHỈ THỊ

1. Bộ Chính trị, Ban Bí thư tổ chức Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện một số Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị: Thực hiện theo Kế hoạch số 15-KH/BTGTW ngày 21/8/2026 của Ban Tuyên giáo Trung ương vào ngày 03/9/2026 tại *Phòng họp Diên Hồng, Nhà Quốc hội*, kết nối đến điểm cầu các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương và điểm cầu cấp cơ sở.

2. Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương tiếp tục tổ chức Hội nghị nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện một số Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị sau Hội nghị toàn quốc của Trung ương

- Bí thư cấp ủy trực tiếp chủ trì, trực tiếp quán triệt và chịu trách nhiệm về chất lượng, kết quả quán triệt ở cấp mình. Trường hợp cần thiết có thể phân công 01 đồng chí Thường trực hoặc Thường vụ cấp ủy quán triệt.

- *Nội dung nghiên cứu, học tập, quán triệt triển khai thực hiện:* (1) Nghị quyết số 25 - NQ/TW ngày 22/8/2026 về “chiến lược công tác tư tưởng trong bối cảnh mới”; (2) Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 22/8/2026 về “phát huy tính tiên phong, gương mẫu, tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong kỷ nguyên mới”; (3) Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 02/8/2026 về “công tác người Việt Nam ở nước ngoài”; (4) Nghị quyết về “phát triển vùng và tổ chức không gian phát triển quốc gia trong giai đoạn mới”; (5) Nghị quyết số 26 - NQ/TW ngày 22/8/2026 về “phát triển du lịch Việt Nam trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong kỷ nguyên mới”; (6) Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 13/7/2026 về “Đẩy mạnh học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn phát triển mới”; kế hoạch, chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị, gắn với nhiệm vụ chính trị trọng tâm của từng địa phương, cơ quan, đơn vị; ưu tiên dành thời gian thảo luận, quán triệt kế hoạch, chương

trình hành động thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của cấp ủy.

- *Thành phần*: Ban Thường vụ, Ban Chấp hành đảng bộ, các cấp ủy trực thuộc và toàn thể cán bộ, đảng viên của đảng bộ.

- *Hình thức Hội nghị*: Trực tiếp kết hợp trực tuyến.

- *Thời gian, địa điểm*: Do các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương quyết định. **Hoàn thành trong tháng 9/2026.**

3. Cấp ủy cơ sở và trên cơ sở tiếp tục tổ chức Hội nghị nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện một số Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị sau Hội nghị của tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương

- Bí thư cấp ủy trực tiếp chủ trì, trực tiếp quán triệt và chịu trách nhiệm về chất lượng, kết quả quán triệt ở cấp mình. Trường hợp cần thiết có thể phân công 01 đồng chí Thường trực hoặc Thường vụ cấp ủy quán triệt.

- *Nội dung nghiên cứu, học tập, quán triệt*: 05 Nghị quyết, 01 Chỉ thị của Bộ Chính trị; kế hoạch, chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của cấp ủy cấp trên, gắn với nhiệm vụ chính trị trọng tâm của đảng bộ cơ quan, đơn vị; tập trung quán triệt, thảo luận kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của cấp ủy cơ sở và trên cơ sở.

- *Thành phần*: Toàn thể cán bộ, đảng viên của đảng bộ, chi bộ.

- *Hình thức Hội nghị*: Tùy theo điều kiện cụ thể, cấp ủy lựa chọn hình thức phù hợp (trực tiếp hoặc trực tiếp kết hợp trực tuyến).

- *Thời gian, địa điểm*: Do cấp ủy quyết định. **Hoàn thành trong tháng 9/2026.**

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Nội dung tuyên truyền

1.1. Tuyên truyền những nội dung cơ bản của các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị được ban hành; trong đó làm rõ cơ sở lý luận, thực tiễn, mục đích, ý nghĩa việc ban hành các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị là cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, có ý nghĩa quan trọng trong việc tiếp tục hoàn thiện chủ trương, đường lối của Đảng trên các lĩnh vực then chốt; thống nhất nhận thức và hành động trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân; củng cố nền tảng tư tưởng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy nguồn lực người Việt Nam ở nước ngoài, phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, tổ chức lại không gian phát triển và khơi dậy động lực, khát vọng phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

1.2. Tuyên truyền những nội dung cơ bản, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương được nêu trong các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị. Trong đó làm rõ nội dung mới, cốt lõi, trọng tâm: (1) Chiến lược công tác tư tưởng, tạo chuyển biến căn bản trong năng lực lãnh đạo tư tưởng của Đảng trong môi trường số, công tác tư tưởng chủ động, sắc bén, thuyết phục, hiệu quả, góp phần củng cố niềm tin, thống nhất trong Đảng, đồng thuận xã hội, tạo động lực phát triển đất nước. (2) Phát huy tính tiên phong, gương mẫu, tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của cán bộ, đảng viên phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, sự quản lý của Nhà nước; sự giám sát của Nhân dân,... (3) Người Việt Nam ở nước ngoài là bộ phận không tách rời của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, là một trong những nguồn lực chiến lược quan trọng, góp phần nâng cao sức mạnh tổng hợp quốc gia,... (4) Làm rõ phát triển vùng và tổ chức không gian phát triển quốc gia trong giai đoạn mới, nhằm kiến tạo các động lực tăng trưởng và mô hình kinh tế hiện đại,... (5) Phát triển du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, là một động lực tăng trưởng mới của đất nước, góp phần hiện thực mục tiêu tăng trưởng hai con số; lấy văn hóa làm nền tảng cốt lõi,... (6) Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh; xác định đây là nhiệm vụ trọng yếu thường xuyên của cả hệ thống chính trị và mỗi cán bộ, đảng viên,... Học tập, thực hành theo Bác phải gắn với trách nhiệm nêu gương, đạo đức công vụ, phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, gần dân, sát dân, vì dân,... Khẳng định việc ban hành các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị, nhằm đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng trong kỷ nguyên mới; nâng cao năng lực lãnh đạo của đội ngũ cán bộ, đảng viên; khơi dậy tư duy sáng tạo, góp phần hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng hai con số, đồng thời khắc phục tình trạng sợ trách nhiệm, đùn đẩy công việc, phát huy tinh thần dấn thân và trách nhiệm,...

1.3. Nội dung phát biểu chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước: Quán triệt sâu sắc và tuyên truyền nội dung phát biểu chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt, triển khai thực hiện một số Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị; làm rõ những quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ giải pháp trọng tâm và các yêu cầu đặt ra đối với từng cấp, từng ngành, từng địa phương, cơ quan, đơn vị; trên cơ sở đó cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch và giải pháp tổ chức thực hiện phù hợp, hiệu quả.

1.4. Quá trình cụ thể hóa và triển khai thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị tại các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; việc xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch hành động, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, sát thực tiễn, rõ mục tiêu, nhiệm vụ và trách nhiệm. Chú trọng tuyên truyền việc cụ thể hóa, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện; việc thể chế hóa của Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền thành luật, nghị quyết, nghị định, thông tư và quá trình tổ chức thực hiện tại cơ sở.

1.5. Kết quả triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trong Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị; những chuyển biến rõ nét trong nhận thức, hành động và trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân; phản ánh quyết tâm chính trị, sự chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, tinh thần tiên phong của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và sự tin tưởng, đồng thuận của xã hội, các tầng lớp Nhân dân; những kết quả nổi bật trên các mặt, các nội dung trọng tâm, góp phần đưa Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng đi vào cuộc sống, tạo chuyển biến thực chất và động lực thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

1.6. Biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu, gương người tốt, việc tốt, mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong triển khai thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị; chủ động nắm bắt, đánh giá, phân tích tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên, Nhân dân và dư luận xã hội; tăng cường đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thông tin xuyên tạc các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị và các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng.

2. Hình thức tuyên truyền

2.1. Tuyên truyền trên báo chí: Các cơ quan báo chí từ Trung ương đến địa phương, nhất là các cơ quan báo chí chủ lực (Báo Nhân dân, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Tạp chí Cộng sản, Báo Quân đội nhân dân...) phát huy vai trò nòng cốt trong định hướng thông tin, tuyên truyền; mở chuyên trang, chuyên mục, tăng cường tuyên truyền tin, bài sâu rộng về Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo của Trung ương; ưu tiên tuyên truyền những nội dung cốt lõi, điểm mới, chủ trương, quyết sách quan trọng; phản ánh việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị; giới thiệu mô hình hay, cách làm hiệu quả, gương điển hình tiên tiến; xây dựng, phát hành các sản phẩm báo chí phù hợp bằng tiếng dân tộc thiểu số.

2.2. Trên các website, cổng thông tin, trang thông tin điện tử của các ban, bộ, ngành, đoàn thể ở Trung ương và địa phương: Đăng tải đầy đủ, kịp thời, chính xác các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương; tuyên truyền những nội dung cốt lõi, điểm mới của Nghị quyết, Chỉ thị; phản ánh việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, xây dựng chương trình hành động, kế hoạch và kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị ở các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị.

2.3. Trên không gian mạng: Đẩy mạnh truyền thông đa phương tiện, xây dựng các sản phẩm truyền thông hiện đại như video, podcast, infographic, e-magazine, longform, megastory với định dạng phù hợp trên nền tảng số, mạng xã hội (*App Tuyên Giáo, Facebook, Youtube, Zalo, ...*), góp phần tăng tương tác, mở rộng khả năng tiếp cận đến các tầng lớp Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ; phát huy hiệu quả các trang, nhóm, kênh truyền thông chính thống để thông tin tuyên truyền về Nghị quyết, Chỉ thị và lan tỏa thông tin tích cực.

2.4. *Tuyên truyền miệng*: Tổ chức các hội nghị Báo cáo viên, tuyên truyền viên; sinh hoạt cấp ủy, chỉ bộ, cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội để thông tin, tuyên truyền sâu rộng về những nội dung trong Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị; phổ biến chương trình hành động, kế hoạch triển khai thực hiện của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị; thống nhất nhận thức và hành động trong toàn Đảng, hệ thống chính trị và sự đồng thuận trong xã hội.

2.5. *Tuyên truyền cổ động trực quan* trên pa nô, áp phích, băng rôn, bảng điện tử, màn hình LED và các phương tiện cổ động trực quan khác tại trụ sở cơ quan, đơn vị, khu dân cư, địa điểm công cộng, các tuyến đường, khu vực trung tâm tạo khí thế thi đua triển khai thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị.

2.6. *Tuyên truyền qua các hoạt động văn hóa - văn nghệ*: Tăng cường tuyên truyền, giáo dục các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị bằng các hoạt động văn hóa, văn nghệ; đẩy mạnh sáng tác, biểu diễn, triển lãm, điện ảnh, văn học và các sản phẩm nghệ thuật có chất lượng, nội dung phù hợp với từng đối tượng, nhất là thế hệ trẻ, góp phần đưa chủ trương, đường lối của Đảng đi vào đời sống, tạo đồng thuận xã hội và lan tỏa những giá trị tốt đẹp trong cộng đồng.

2.7. *Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước* gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng Đảng, phát triển kinh tế - xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân và các hoạt động kỷ niệm những ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước năm 2026, nhất là kỷ niệm 81 năm Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 2/9; kỷ niệm 80 năm Toàn quốc kháng chiến, tạo khí thế thi đua học tập, lao động sáng tạo, vượt qua khó khăn, thách thức, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

2.8. *Tăng cường thông tin đối ngoại*, xây dựng các sản phẩm thông tin, truyền thông đa ngôn ngữ, hiện đại, có chiều sâu, phù hợp với từng địa bàn, đối tượng; đẩy mạnh tuyên truyền trên các kênh thông tin, báo chí đối ngoại và hệ thống thông tin của các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài. Phát huy vai trò của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, các hội, đoàn trong thông tin tuyên truyền về các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị, góp phần tạo sự đồng thuận, tăng cường gắn kết cộng đồng, lan tỏa hình ảnh, giá trị văn hóa, thành tựu và khát vọng phát triển của Việt Nam đến bạn bè quốc tế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương; các cấp ủy, tổ chức đảng, bí thư cấp ủy các cấp

- Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện theo đúng Hướng dẫn của Trung ương, bảo đảm nghiêm túc, đúng tiến độ và chất lượng; nêu cao tinh thần trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy các cấp, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Sau Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện một số Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị, cấp ủy, bí thư cấp ủy các cấp chịu

trách nhiệm tiếp tục tổ chức quán triệt sâu sắc các nội dung của Nghị quyết đến toàn thể cán bộ, đảng viên; chỉ đạo tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong Nhân dân bằng nhiều hình thức phù hợp. Việc học tập, quán triệt phải làm đồng bộ, thống nhất và thực chất, hiệu quả: Báo cáo viên truyền đạt phải nắm chắc nội dung, hiểu sâu, có phương pháp, kỹ năng để người học dễ tiếp thu, dễ hiểu; tránh làm lướt, làm hình thức, "điểm danh cho đủ, nghe cho qua"; khắc phục tình trạng văn bản đã được thể chế hóa đầy đủ nhưng không được quán triệt, triển khai kịp thời, dẫn đến lúng túng trong thực hiện hoặc tiếp tục đề xuất cấp có thẩm quyền những nội dung đã thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp mình.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể hóa các nội dung của Nghị quyết, Chỉ thị phù hợp với từng địa phương, cơ quan, đơn vị, bảo đảm thống nhất trong tổ chức thực hiện và nhanh chóng đi vào cuộc sống. Cấp ủy đảng thực hiện ngay những nội dung thuộc thẩm quyền, trách nhiệm; chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình hành động các Nghị quyết, Chỉ thị, không chờ đợi hướng dẫn của cấp trên; những nội dung cần cấp có thẩm quyền cụ thể hóa thì chủ động chuẩn bị trước các điều kiện, để khi có văn bản là triển khai được ngay.

- Chủ động nắm chắc, dự báo đúng tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; kịp thời xử lý những vấn đề mới nảy sinh, đấu tranh phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc nội dung Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, giữ vững ổn định chính trị, củng cố niềm tin của Nhân dân.

- Kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị đối với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những nơi tổ chức hình thức, chiếu lệ, thiếu nghiêm túc. Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát về Trung ương theo quy định.

- Sau Hội nghị toàn quốc, các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương gửi báo cáo kết quả thực hiện những nội dung của Hội nghị về Ban Tuyên giáo Trung ương (qua Vụ Lý luận chính trị và Vụ Tuyên truyền), để tổng hợp báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư **trong tuần 2 tháng 9/2026** và báo cáo kết quả đợt nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị **trong tháng 9/2026**.

2. Ban Tuyên giáo Trung ương

- Hướng dẫn việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện một số Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện một số Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, định hướng công tác tuyên truyền về các Nghị quyết, Chỉ thị được ban hành qua hội nghị giao ban báo chí, hội nghị Báo cáo viên Trung ương, các tài liệu sinh hoạt chi bộ, thông tin nội bộ, App Tuyên Giáo và hệ thống thông tin cơ sở...

- Đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị ở Trung ương và địa phương; phối hợp chặt chẽ với các ban, bộ, ngành Trung ương và địa phương liên quan kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai; tổng hợp, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư kết quả tổ chức thực hiện.

3. Các ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị Trung ương

3.1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ động phối hợp hướng dẫn, định hướng thông tin, tuyên truyền; theo dõi, quản lý chặt chẽ thông tin trên báo chí, internet, mạng xã hội, các nền tảng truyền thông số, hệ thống thông tin cơ sở, hoạt động văn hóa, văn nghệ, cổ động trực quan, bảo đảm nội dung tuyên truyền chính xác, kịp thời, đúng định hướng; tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý thông tin xấu độc, sai sự thật, xuyên tạc và các hành vi vi phạm quy định về thông tin, tuyên truyền.

3.2. Bộ Công an chủ động nắm tình hình, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trên không gian mạng; phát hiện, ngăn chặn, xử lý theo quy định của pháp luật các hành vi phát tán thông tin giả, sai sự thật, xuyên tạc, kích động, gây hoang mang trong Nhân dân; phối hợp cung cấp thông tin, xử lý các vấn đề phức tạp, nhạy cảm, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và củng cố niềm tin trong Nhân dân, đồng thuận xã hội.

3.3. Bộ Ngoại giao phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tốt công tác thông tin tuyên truyền tới các cơ quan đại diện của Việt Nam, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; các cơ quan đại diện, tổ chức quốc tế tại Việt Nam về các Nghị quyết, Chỉ thị được Bộ Chính trị ban hành, đặc biệt là Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 02/8/2026 về “*công tác người Việt Nam ở nước ngoài*”.

3.4. Bộ Nội vụ Chủ động tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 22/8/2026 về “*phát huy tính tiên phong, gương mẫu, tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong kỷ nguyên mới*”; nhất là các chủ trương, nhiệm vụ liên quan đến xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách hành chính, kỷ luật, kỷ cương công vụ và trách nhiệm nêu gương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước.

4. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương

- Hướng dẫn hệ thống tổ chức tốt công tác nghiên cứu, học tập, quán triệt và thông tin, tuyên truyền kịp thời cho cán bộ, đoàn viên, hội viên về các Nghị quyết, Chỉ thị được Bộ Chính trị ban hành.

- Hướng dẫn Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam và các hội văn học, nghệ thuật chuyên ngành Trung ương tổ chức phát động sáng tác, quảng bá tác phẩm về chủ đề, nội dung các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị.

- Chủ động làm tốt công tác tư tưởng, chính trị; tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, hưởng ứng các phong trào thi đua, chương trình phát triển kinh tế - xã hội; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

5. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh và các trường chính trị tỉnh, thành phố đẩy mạnh nghiên cứu, quán triệt, giảng dạy các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị; làm rõ những nội dung cốt lõi, điểm mới, cơ sở lý luận và thực tiễn; tổ chức nghiên cứu, hội thảo, tọa đàm, cung cấp luận cứ khoa học phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; gắn với đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và thực tiễn địa phương, đơn vị góp phần nâng cao nhận thức, năng lực tổ chức thực hiện.

6. Ban Tuyên giáo các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương

- Tham mưu cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị theo hướng đổi mới, thiết thực, hiệu quả; tăng cường chỉ đạo công tác tuyên truyền trên báo chí, hệ thống thông tin cơ sở và các nền tảng số. *Lưu ý*, chú trọng tham mưu tổ chức Hội nghị nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị kết nối với điểm cầu Trung ương bảo đảm nghiêm túc, thực chất, hiệu quả.

- Tham mưu cấp ủy chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức tuyên truyền thông qua các hoạt động văn hóa, văn nghệ; phát huy vai trò của các đơn vị nghệ thuật, hội văn học nghệ thuật, hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở và đội tuyên truyền lưu động; chú trọng các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Chủ động tham mưu cấp ủy nắm chắc tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; kịp thời định hướng thông tin, giải đáp những vấn đề cán bộ, đảng viên và Nhân dân quan tâm, góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng và đồng thuận xã hội. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Hướng dẫn; báo cáo Ban Tuyên giáo Trung ương theo quy định.

7. Các cơ quan thông tấn, báo chí Trung ương và địa phương

- Bám sát chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương và định hướng của Ban Tuyên giáo Trung ương; tuyên truyền kịp thời, toàn diện về nội dung Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị được ban hành; về mục đích, ý nghĩa, kết quả của các Hội nghị học tập, quán triệt và quá trình triển khai thực hiện; xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tuyến tin, bài, tổ chức tọa đàm, diễn đàn phân tích làm rõ các chủ trương, quyết sách lớn, những nội dung mới và vấn đề thực tiễn đặt ra.

- Chủ động khai thác thông tin, tư liệu chính thống để tuyên truyền khách quan, chính xác, phù hợp với thực tiễn; phát huy vai trò định hướng, dẫn dắt dư luận xã hội, kịp thời cung cấp thông tin chính thống đối với những vấn đề được cán bộ, đảng viên và Nhân dân quan tâm; tăng cường đấu tranh, phản bác thông tin sai trái, xuyên tạc, quan điểm thù địch, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, củng cố niềm tin và đồng thuận xã hội.

Trong quá trình triển khai thực hiện, các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương, các cơ quan, đơn vị, tổ chức đảng báo cáo những vấn đề phát sinh (nếu có) về Ban Tuyên giáo Trung ương (qua Vụ Lý luận chính trị và Vụ Tuyên truyền) để kịp thời xử lý, tổng hợp, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư cho ý kiến chỉ đạo. *PN*

Nơi nhận:

- Đ/c Tổng Bí thư, Chủ tịch nước (để b/c);
- Đ/c Thường trực Ban Bí thư (để b/c);
- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (để b/c);
- Đ/c Trưởng Ban (để b/c);
- Các đồng chí Ủy viên, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng;
- Các ban đảng Trung ương;
- Văn phòng: Trung ương Đảng, Chủ tịch nước, Chính phủ, Quốc hội;
- Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Các bộ, ngành Trung ương;
- Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể TW;
- Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh;
- Các đồng chí Lãnh đạo Ban;
- Các cơ quan báo, đài Trung ương;
- Tổng cục Chính trị QĐND Việt Nam;
- Cục Công tác chính trị, Bộ Công an;
- Ban Tuyên giáo các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương;
- Các Vụ, đơn vị;
- Vụ Lý luận chính trị;
- Vụ Tuyên truyền;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu BTGTW.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Số và ký hiệu văn bản: 04-HD/BTGTW
Ký bởi: Ban Tuyên giáo Trung ương

Trần Thanh Lâm